

Số: 01/2023/QĐST-DS

Sóp Cộp, ngày 14 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tòng Văn H; sinh năm 1972; số định danh cá nhân: 014072xxxxxx; nơi cư trú: Bản H M, xã S C, huyện S C, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Dương Đức M, sinh năm: 1981; số định danh cá nhân: 026081xxxxxx; nơi cư trú: Bản M L, xã M L, huyện S C, tỉnh Sơn La; đơn vị công tác: Đội sản xuất và xây dựng cơ sở chính trị số 01, Đoàn kinh tế Quốc phòng 326; địa chỉ: Bản N K, xã M L, huyện S C, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cử thể như sau:

Bị đơn là ông Dương Đức M nhất trí trả nợ tiền vay cho nguyên đơn là ông Tòng Văn H như sau:

- Nợ gốc vay ngày 26/02/2020 là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Nợ lãi trong hạn và nợ lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận của số nợ gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tính từ thời điểm vay đến ngày Tòa án tiến hành hòa giải (Ngày 06/11/2023) là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Tổng nợ gốc và lãi là 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng).

- Thời điểm trả nợ là ngày 15/12/2023.

- Về án phí:

- Bị đơn là ông Dương Đức M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.750.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Nguyên đơn là ông Tòng Văn H được trả lại toàn bộ tạm ứng án phí đã nộp là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0000801 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Nơi nhận:

- Ông Tòng Văn H;
- Ông Dương Đức M;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kỳ Việt